

Số: /BC-UBND

An Trường, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Sơ kết công tác tư pháp 06 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp công tác 06 tháng cuối năm 2026

Thực hiện Công văn số 2355/STP-VP ngày 26/5/2026 của Sở Tư pháp Hải Phòng về việc thực hiện báo cáo sơ kết công tác tư pháp và báo cáo thống kê kỳ 06 tháng đầu năm 2026. Căn cứ tình hình thực tiễn của địa phương, Ủy ban nhân dân xã An Trường báo cáo như sau:

Phần thứ nhất:

TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Kết quả đạt được

Công tác tư pháp luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương, sự chủ động, tích cực tham mưu kịp thời, sự phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn, đặc biệt là sự chỉ đạo, điều hành của Sở Tư pháp.

Cập nhật kịp thời các Nghị định, Thông tư và các văn bản hướng dẫn khác của cấp trên trong lĩnh vực tư pháp để thực hiện đúng quy định, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền hai cấp. Trọng tâm thực hiện lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhằm kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, bảo đảm đổi mới công tác thi hành pháp luật chỉ đạo cơ quan chuyên môn triển khai thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch đảm bảo đồng bộ, thống nhất, hiệu quả,

2. Vướng mắc, khó khăn, hạn chế

Nguồn kinh phí đầu tư cho các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật còn thiếu chưa đáp ứng được các yêu cầu công việc đặt ra.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TRONG CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ

1. Công tác xây dựng, thẩm định; kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật

a) Kết quả đạt được:

Thường xuyên quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong công tác xây dựng pháp luật: Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 29/02/2025, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật

- Về kiểm tra VBQPPL: Ngày 15/01/2026, UBND xã An Trường đã ban hành Kế hoạch số 10/KH-UBND về việc thực hiện công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 trên địa bàn xã An Trường.

- Về công tác rà soát VBQPPL: Ngày 30/12/2025, UBND xã An Trường đã ban hành Kế hoạch số 129/KH-UBND về việc thực hiện công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 trên địa bàn xã An Trường.

+ Về triển khai nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống VBQPPL:

UBND xã An Trường đã tham gia ý kiến dự thảo Kế hoạch thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của thành phố.

Ngày 07/5/2026, UBND xã An Trường đã ban hành Kế hoạch số 116/KH-UBND về Triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại xã An Trường.

Cử cán bộ, công chức tham gia hội nghị tập huấn, triển khai nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

- Bố trí kinh phí, nhân lực đảm bảo cho công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL.

b) Vướng mắc, khó khăn, hạn chế

Công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL là công việc phức tạp, khối lượng công việc lớn đòi hỏi phải có cán bộ, công chức có kiến thức chuyên sâu, được đào tạo bài bản.

2. Công tác tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật

a) Kết quả đạt được:

- Công tác theo dõi thi hành pháp luật

+ Việc thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số

59/2012/NĐ-CP; kiểm tra về tình hình thi hành pháp luật; các lĩnh vực trọng tâm đã thực hiện; Ngày 26/01/2026 UBND xã An Trường đã ban hành Quyết định Ban hành Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã.

Kinh phí đảm bảo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật hiện nay về cơ bản được đảm bảo, được dự toán và bố trí tại ngân sách chi thường xuyên của xã.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác thi hành pháp luật từng bước được quan tâm đầu tư, như: Máy tính, máy in, máy scan, tài liệu pháp luật.

b) Vướng mắc, khó khăn, hạn chế

- Phạm vi theo dõi thi hành pháp luật rộng, cần sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành, việc thi hành pháp luật theo từng ngành, lĩnh vực thì phải do cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực đó thực hiện.

3. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở; trợ giúp pháp lý

a) Kết quả đạt được

**** Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở***

Ngày 12/02/2026 UBND xã An Trường đã ban hành Kế hoạch số 43/KH-UBND Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; trợ giúp pháp lý; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh năm 2026 trên địa bàn xã An Trường.

- Ủy ban nhân dân xã giao Văn phòng HĐND và UBND là cơ quan thường trực phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức, tuyên truyền phổ biến văn bản pháp luật do Trung ương, thành phố ban hành, nhằm mục đích nâng cao hiểu biết, ý thức tự giác, thượng tôn pháp luật.

- Công tác hòa giải ở cơ sở:

Công tác chỉ đạo: Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở; ban hành Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 13/5/2026 về việc Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” năm 2026 trên địa bàn xã An Trường.

Về kết quả công tác hòa giải:

+ UBND xã An Trường hiện tại có 22 tổ hoà giải và 179 hòa giải viên.

+ Các tổ hòa giải trên địa bàn xã đã tiếp nhận 0 vụ, trong đó: Hòa giải thành 0 vụ; hòa giải không thành là 0 vụ; duy trì tỷ lệ hòa giải thành so với cùng kỳ năm trước.

- Công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật:

UBND xã đã giao công chức chuyên môn triển khai nhiệm vụ đúng yêu cầu và quy định. Tham gia tập huấn hội nghị hướng dẫn nghiệp vụ công tác chuẩn tiếp cận pháp luật do Sở Tư pháp tổ chức.

Có ý kiến tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật và kiểm tra văn bản QPPL.

Tham gia ý kiến vào dự thảo Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh năm 2026 của UBND thành phố và Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố năm 2026 tại Công văn số 105/UBND-VP ngày 20/01/2026.

*** Công tác trợ giúp pháp lý (TGPL):**

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật TGPL và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TGPL năm 2017 (khi được Quốc hội thông qua) và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đơn vị có liên quan trong triển khai nhiệm vụ TGPL, nhất là phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng, việc đánh giá chất lượng vụ việc TGPL.

b) Khó khăn, hạn chế

- Đội ngũ hòa giải viên cơ sở chủ yếu là kiêm nhiệm, trình độ chuyên môn hạn chế thậm trí là không có; khả năng cập nhật thông tin, văn bản pháp luật mới còn hạn chế.

- Nhận thức của một bộ phận cán bộ, nhân dân còn hạn chế, ý thức pháp luật chưa cao.

4. Công tác quản lý nhà nước về hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi

a) Kết quả đạt được

*** Công tác hộ tịch:**

Công tác đăng ký hộ tịch trên địa bàn xã được đảm bảo đúng quy định, việc đăng ký các việc Hộ tịch đảm bảo trên phạm vi và được cập nhật vào phần mềm kịp thời theo quy định.

Tuyên truyền, hướng dẫn công dân đăng ký giải quyết các thủ tục lĩnh vực hộ tịch theo phương thức trực tuyến, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Kết quả đăng ký hộ tịch từ ngày 01/01/2026 đến ngày 31/5/2026:

- Đăng ký khai sinh: 200
- Khai tử: 82
- Kết hôn: 51
- Xác nhận tình trạng hôn nhân: 219
- Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch: 111

- Nhận cha con: 03
- Cấp bản sao hộ tịch: 491 trường hợp.

UBND xã đã triển khai thực hiện liên thông 02 nhóm thủ tục hành chính (Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng phí). Ứng dụng công nghệ thông tin trong đăng ký và quản lý hộ tịch và triển khai Đề án Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử. Đảm bảo trẻ em sinh ra đều được đăng ký khai sinh, được cấp thẻ bảo hiểm y tế và đăng ký thường trú đúng quy định.

b) Công tác quốc tịch

Tuyên truyền nội dung Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Quốc tịch Việt Nam năm 2025; Nghị định số 191/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam; Quyết định số 514/QĐ-BTP ngày 01/4/2021 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai Thỏa thuận toàn cầu về di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc của Bộ Tư pháp giai đoạn 2020-2030; những khó khăn, vướng mắc về công tác quốc tịch tại địa phương.

c) Công tác nuôi con nuôi

- Thực hiện nghiêm chỉnh nghiệp vụ công tác nuôi con nuôi theo quy định.
- Công tác quản lý nhà nước về con nuôi: Định kỳ 6 tháng rà soát, đánh giá việc trẻ em cần được nhận làm con nuôi đối với trẻ em đang được cá nhân, gia đình, tổ chức tạm thời nuôi dưỡng hoặc chăm sóc thay thế theo quy định của pháp luật (*thực hiện khoản 1 Điều 6 Nghị định số 19/2011/Đ-CP đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 24/2019/Đ-CP và Nghị định số 06/2025/NĐ-CP*);

*** Khó khăn, hạn chế**

- Phần mềm hộ tịch còn bị lỗi và chậm.

5. Công tác bồi thường Nhà nước

Kết quả: 06 tháng đầu năm trên địa bàn xã không phát sinh yêu cầu bồi thường nhà nước.

6. Công tác quản lý nhà nước về chứng thực

a) Kết quả đạt được

Công tác chứng thực trên địa bàn được thực hiện đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch được hướng dẫn tại Thông tư số 01/2020/TT-BTP và Nghị định số 280/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và

chứng thực hợp đồng giao dịch, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2025/NĐ-CP.

b) Vướng mắc, khó khăn, hạn chế

Một số văn bản thỏa thuận phân chia di sản còn khó khăn trong hoàn thiện hồ sơ, nhất là hồ sơ liên quan đến người chết đã lâu, không có giấy chứng tử, công dân không có giấy khai sinh...

7. Công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính

a) Kết quả đạt được

UBND xã đã triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước được phân cấp, đặc biệt là trong các lĩnh vực: đất đai, xây dựng, môi trường, an ninh trật tự, phòng chống bạo lực gia đình, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ công trình công cộng, và lĩnh vực văn hóa - xã hội... Đồng thời thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành về việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính ngoài xử phạt vi phạm hành chính như: giáo dục tại xã, phường, thị trấn; đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc; đưa vào trường giáo dưỡng; quản lý sau cai nghiện.

b) Vướng mắc, khó khăn, hạn chế

Sau sáp nhập, khối lượng công việc lớn, địa bàn rộng, cán bộ, công chức phụ trách công tác xử lý vi phạm hành chính phải cập nhật kiến thức mới so với nhiệm vụ trước đây. Cán bộ, công chức làm công tác quản lý, xử lý vi phạm hành chính tại xã còn phải kiêm nhiệm nhiều công việc, chưa có cán bộ, công chức chuyên trách làm công tác quản lý, xử lý vi phạm hành chính.

8. Tình hình triển khai công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính

Chú trọng việc thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026; tiếp tục thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính đã được phê duyệt.

9. Công tác thi đua, khen thưởng

Đẩy mạnh thi đua toàn diện trên các lĩnh vực công tác, thúc đẩy hoàn thành xuất sắc, về đích sớm các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn được giao trong năm 2026 hướng tới kỷ niệm 81 năm Ngày truyền thống ngành Tư pháp và các sự kiện quan trọng, ngày lễ lớn của đất nước trong năm 2026.

10. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

a) Kết quả đạt được

**** Công tác tiếp công dân***

- Tổng số lượt tiếp: 36, số người được tiếp: 36; số vụ việc: 36 (số đoàn đông người được tiếp: không có

- Kết quả tiếp công dân định kỳ của thủ trưởng: 25 lượt, tiếp 0 công dân.

- Kết quả tiếp công dân định kỳ của thủ trưởng ủy quyền: 0 lượt, tiếp 0 công dân.

*** Công tác xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh**

- Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân:

- Phân loại theo nội dung

+ Phản ánh, kiến nghị: 55

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:

+ Thuộc thẩm quyền 55

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 41

+ Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 14

Trong 6 tháng đầu năm 2026 tình hình phản ánh, kiến nghị trên địa bàn xã nội dung các đơn nhận được tập trung vào việc tranh chấp đất đai. Trước tình hình đó việc tiếp dân, giải quyết đơn thư phản ánh, kiến nghị trên địa bàn xã luôn được các cấp quan tâm đúng mức, giải quyết kịp thời từ đó giữ vững ổn định an ninh, chính trị.

* Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

Tổng số đơn, số vụ việc: Không có

*** Công tác phòng, chống tham nhũng:**

Công tác PCTN, tiêu cực, lãng phí được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực đến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn.

UBND xã không có phát hiện vụ việc tham nhũng, tiêu cực không có văn bản gửi cơ quan cấp trên hoặc kiến nghị xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

b) Khó khăn, hạn chế

Việc tiếp nhận và giải quyết đơn thư là công việc phức tạp, đòi hỏi chuyên môn cán bộ phải vững vàng, chắc chắn. Các đơn thư chủ yếu liên quan đến đất đai vô cùng khó khăn, phức tạp. Có nhiều trường hợp người dân có tình gây khó khăn cho cán bộ, công chức trong quá trình tiếp nhận và giải quyết đơn thư.

11. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

a) Kết quả đạt được

Quan tâm đến công tác chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả quản lý và phục vụ trong ngành Tư pháp, tích cực triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ số,

chuyển đổi số phục vụ đổi mới, hiện đại hóa công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống thông tin, nền tảng số phục vụ hoạt động quản lý, xây dựng, ban hành VBQPPL và một số nhiệm vụ, hoạt động tổ chức thi hành pháp luật hỗ trợ tiếp cho xây dựng pháp luật, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

Tiếp tục phát huy, thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ trong Kế hoạch chuyển đổi số ngành Tư pháp giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030, nhất là trong lĩnh vực hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp, xây dựng pháp luật,... thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số gắn với bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong ngành Tư pháp, góp phần vào việc xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số, xã hội số và nền kinh tế số.

b) Vướng mắc, khó khăn, hạn chế

- Một số người dân chưa thành thạo thao tác thực hiện dịch vụ công trực tuyến, chủ yếu là người già;

- Phần mềm giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Tư pháp đôi lúc còn lỗi;

- Một số thủ tục liên thông còn phát sinh khó khăn trong quá trình phối hợp xử lý:

+ Hiện tại đối với hồ sơ liên thông còn tình trạng công dân nộp hồ sơ liên thông, hồ sơ không về phần mềm một cửa để thực hiện tiếp nhận.

+ Hồ sơ liên thông được cấp giấy khai sinh rồi nhưng hệ thống không chuyển liên thông cư trú sang công an và cơ quan bảo hiểm để cấp thẻ bảo hiểm y tế.

+ Nộp hồ sơ đăng ký khai tử không còn thủ tục đăng ký khai tử và đăng ký thường trú đối với công dân không được hưởng chế độ mai táng. Hồ sơ mai táng phí cho đối tượng hưởng hưu trí, hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội chưa liên thông vẫn thực hiện tiếp nhận hồ sơ giấy.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Được sự quan tâm chỉ đạo Sở Tư pháp, của lãnh đạo Đảng ủy, UBND xã về công tác tư pháp trên địa bàn cơ bản đã triển đảm bảo theo Kế hoạch đề ra. Công tác PBGDPL hoạt động có hiệu quả, tổ chức tuyên truyền nhiều văn bản QPPL mới có hiệu lực và các lĩnh vực người dân quan tâm. Công tác theo dõi thi hành pháp luật, xử lý vi phạm hành chính đảm bảo theo quy định. Công tác hộ tịch, chứng thực được thực hiện qua dịch vụ công Quốc gia tuy gặp nhiều khó khăn nhưng đã khắc phục và từng bước đi vào nề nếp. Tiếp nhận, giải quyết TTHC đúng thẩm quyền, đúng quy trình thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Tuy nhiên, vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc:

- Công tác tuyên truyền PBGDPL, hoà giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật của một còn hạn chế. Nguyên nhân do đội ngũ làm công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật ở cơ sở còn thiếu thiếu kinh phí.

Phần thứ hai:

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

I. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN CÔNG TÁC TƯ PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Phương hướng, nhiệm vụ công tác tư pháp 6 tháng cuối năm 2026

a) Công tác xây dựng, thẩm định; kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật

Tiếp tục làm tốt công tác xây dựng, thẩm định; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL theo thẩm quyền. 6 tháng cuối năm 2026, UBND xã hoàn thiện và trình HĐND xã xem xét Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

b) Công tác tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật

Chú trọng công tác tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật, trong đó tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm trong Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật.

Báo cáo công tác thi hành pháp luật về XLVPHC và báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã năm 2026.

c) Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở; trợ giúp pháp lý

Đa dạng hóa các hình thức phổ biến giáo dục pháp luật. Triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác chuẩn tiếp cận pháp luật, chỉ đạo cơ sở thực hiện hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở.

d) Công tác quản lý nhà nước về hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi

Tiếp tục thực hiện tốt các công tác nhà nước về hộ tịch, quốc tịch và nuôi con nuôi. Đảm bảo tỷ lệ cao hồ sơ trực tuyến về hộ tịch, hạn chế thấp nhất các sự kiện hộ tịch đăng ký quá hạn theo quy định.

đ) Công tác bồi thường Nhà nước

Tiếp tục chỉ đạo làm tốt công tác về bồi thường nhà nước theo Luật Bồi thường nhà nước.

e) Công tác quản lý nhà nước về chứng thực

Đảm bảo công tác chứng thực được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, thời gian trả kết quả. Đáp ứng nhu cầu của công dân về chứng thực hồ sơ,

giấy tờ đi học, đi làm. Tuyên truyền nhân dân hạn chế chứng thực bản sao từ bản chính trong trường hợp có thể đối chiếu bản chính.

f) Tình hình triển khai công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính

Tiếp tục quán triệt và chỉ đạo các phòng chuyên môn nghiêm túc thực hiện rà soát các thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết tại cấp xã có liên quan đến việc khai thác dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia.

g) Công tác thi đua, khen thưởng

Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng, đảm bảo khen thưởng đúng đối tượng, động viên kịp thời cá nhân, tổ chức có thành tích tốt trong công tác tư pháp.

h) Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

Chỉ đạo, thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

i) Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

Nâng cao chất lượng cán bộ, công chức làm công tác tư pháp trong ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

2. Giải pháp chủ yếu.

- Thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao năng lực cán bộ, công chức làm công tác Tư pháp qua các hội nghị tập huấn do cấp trên tổ chức.

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị Sở Tư Pháp kiến nghị Bộ Tư pháp nâng cao chất lượng đường truyền phần mềm đăng ký và quản lý hộ tịch.

- Đề nghị Sở Tư pháp thường xuyên mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao kinh nghiệm đáp ứng nhu cầu giải quyết công việc.

Trên đây là báo cáo Sơ kết công tác tư pháp 06 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp công tác 06 tháng cuối năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã An Trường báo cáo Sở Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- TT ĐU, HĐND xã;
- Các phòng ban, ngành xã;
- Công TTĐT xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vũ Trọng Dũng

